

CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

(Số tuần: 4 Từ ngày 22 tháng 12 năm 2025 đến ngày 16 tháng 1 năm 2026)

T	TT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực thể chất					
*Phát triển vận động					
1	1	Trẻ biết thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: Hai tay đưa ra phía trước - phía sau + Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra phía sau + Chân: Co duỗi từng chân	* Chơi-tập có chủ định + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: Hai tay đưa ra phía trước - phía sau + Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra phía sau + Chân: Co duỗi từng chân	
2	2	Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động: Chạy theo hướng thẳng	Chạy theo hướng thẳng	* Chơi-tập có chủ định - Tung bóng qua dây	
3	3	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây.	Tung bóng qua dây	+ TC : Éch ộp - Bò theo hướng thẳng có mang vật trên lưng	
4	4.	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi theo hướng thẳng có mang vật trên lưng.	Bò theo hướng thẳng và có mang vật trên lưng	+ TC: Tung bóng - Chạy theo hướng thẳng	
5	5.	Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật qua vạch	Bật qua vạch kẻ	+ TC: Con rùa - Bật qua vạch kẻ + TC: Chim và ô tô	

		kẻ		* Hoạt động chơi : + TCM : Gà trong vườn rau, bắt vịt con, cáo và thỏ, cáo ơi ngủ à? + Chơi ở khu vực vận động: Ném vòng, bóng ...	
6	6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”...	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau. - Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây.	* Hoạt động chơi + Khu vực nghệ thuật: Tô màu các con vật, ghép tranh con vật, xem tranh truyện các con vật...	
7	7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn con giun; tô màu con gà; khâu vòng con giống đồ chơi, xếp hàng rào.	- Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách. - Lắp ghép tranh con vật.	+ Chơi chơi theo ý thích giờ dạo chơi ngoài trời và buổi chiều: Xếp tranh con vật bằng hạt gạo, chơi với lá- quả tạo thành các con vật theo ý thích ... *HĐ chiều: Trải nghiệm: Bóc trứng ; Kỹ năng: cho các con vật ăn. * HĐVĐV: +Tô màu con gà +Khâu vòng con giống đồ chơi. +Nặn con giun +Xếp hàng rào.	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					

8	11	- Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).	- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Tạo tình huống cho trẻ nói nhu cầu của mình như: Cô ơi bóc cho con, uống nước, cởi áo, đi vệ sinh...	
* Lĩnh vực phát triển nhận thức					
9	15	- Trẻ biết sờ nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Ảnh hưởng của thiên tai đối với con vật về môi trường sống, thức ăn	- Chơi - tập có chủ định: Nhận biết + Con gà, vịt + Con chó, mèo + Con cá, cua + Con voi, khi * Hoạt động chơi ở	
10	19	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các con vật quen thuộc: Con chó, con mèo, con gà, con vịt, con cá, con bò..	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật (Con chó, con mèo, con gà, con vịt, con cá, con bò...)	giờ đón trả trẻ cho trẻ xem video, tranh ảnh nhận biết về tiếng kêu.. của các con vật. và ảnh hưởng của môi trường đến các con vật.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
11	24	Trẻ trả lời các câu hỏi : “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì ?”, “....thế nào ?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...)	- Nghe các câu hỏi: Đây là con gì? làm gì? để làm gì? sống ở đâu? Con gà kêu như thế nào?	- Chơi - tập có chủ định: Nhận biết + Con gà, vịt + Con chó, mèo + Con cá, cua + Con voi, khi	
12	25	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách, truyện ngắn: Quả	- Chơi - tập có chủ định: + Truyện: Quả trứng	

		về tên truyện: Quả trứng; tên và hành động của các nhân vật trong truyện lợn con, gà trống, vịt con.	trứng - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	(Lúc lắc, ụt ịt, vít vít,) - Hoạt động chơi ở khu vực nghệ thuật: Kể chuyện, cho trẻ xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	
13	26	- Trẻ phát âm rõ tiếng. (Đàn bò, con cá vàng, chú gà con..)	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	- Chơi-tập có chủ định. + Văn học: Thơ: Đàn bò, Con cá vàng, chú gà con.	
14	27	- Trẻ đọc được bài thơ: Đàn bò, con cá vàng, tìm ổ. Ca dao, đồng dao: Sên sên sên sên, gâu gâu gâu với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	- Chơi - tập buổi chiều. Đọc đồng dao: Sên sên sên sên, gâu gâu gâu	
15	28	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ hoạt động, đặc điểm quen thuộc của các con vật.	- Sử dụng các từ chỉ hành động của các con vật: Đây là con gà. con gà gáy ò ó o'. Con cá có vây, bơi ở dưới nước.	- Chơi-tập có chủ định. +NB: Con cá, gà ... Hát, bắt chước tiếng kêu các con vật - Hoạt động đọc thơ, đồng dao.	
16	29	Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi trò chuyện - Trẻ biết biết sử dụng lời nói để bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “ Con gì đây?;	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. - Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?...	- Chơi-tập có chủ định. +NB: Con cá, cua, gà, vịt ... - Hoạt động chơi đón trả trẻ; chơi ở các góc, chơi buổi chiều, ngoài trời: Quan sát con vật, dạo chơi sân trường	

		Cái gì đây?		gắn gũi, chơi với đồ chơi trong các góc... Xem tranh ảnh, video về các con vật.	
4. Lĩnh vực phát triển TC& KNXH và TM					
17	36	- Trẻ biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gắn gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	- Quan tâm đến các vật nuôi - Biết bảo vệ môi trường sống của các con vật dưới nước: không vứt rác, túi nilon, chất bẩn, hóa chất xuống nước.	- Chơi - tập có chủ định: +NB: Con cá, cua	
18	38	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi khám bệnh, cấp nhiệt độ...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động chơi: Chơi ở các khu vực + Thao tác vai: Bác sĩ thú y, bán thức ăn cho các con vật, cho các con vật ăn, tắm cho con vật...	
19	41	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát/bản nhạc quen thuộc: Con gà trống, Một con vịt	- Hát và tập vận động múa đơn giản theo nhạc. Một con vịt, - Nghe âm thanh của các nhạc cụ: Sắc xô, trống, phách tre.	- Chơi - tập có chủ định: + DH: Con gà trống + VĐTN: Một con vịt + Nghe hát: Cá vàng bơi, gà trống mèo con và cún con.	
20	42	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản nhạc: Cá vàng bơi, gà trống mèo con và cún con.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Cá vàng bơi, gà trống mèo con và cún con. Nghe âm thanh của các nhạc cụ.	+ Trò chơi: Hãy lắng nghe	

21	43	Trẻ thích tô màu con gà, nặn con giun, xếp hàng rào, xâu vòng con giống đồ chơi; xem tranh và lô tô các con vật ...	- Vẽ các đường nét khác nhau, nặn, xâu tô, di màu hình con gà con, xếp hàng rào. - Xem tranh, lô tô các con vật	- HĐVĐV + Tô màu con gà + Xâu vòng con giống đồ chơi + Nặn con giun + Xếp hàng rào - HĐ chơi ở các khu vực: + HĐVĐV: Xếp hình, xâu vòng các con giống, xé giấy, luồn dây .. + Nghệ thuật: Hát, bắt chước tiếng kêu các con vật, xem tranh chuyện tô màu về các con vật, nặn con giun...	
----	----	--	---	---	--

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Duyệt)

Đỗ Thị Quế